TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày 13-01-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Cẩm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;

2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 237/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn Th, sinh năm 1976 tại tỉnh Nghệ An; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 5, xã H, huyện Htỉnh Ngh; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Khu phố 3A, phường Th, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trọng L, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1953; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị V, sinh năm 1979 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Bùi Văn C, sinh năm 1957; địa chỉ nơi thường trú: Thôn Bxã An H, huyện Q, tỉnh Ngh (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1981; địa chỉ nơi thường trú: Số 141, đường HT06, phường H, Quận 12, Thành phố H, là con của bị hại; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

2. Bà Mai Thị Kh, sinh năm 1955; địa chỉ nơi thường trú: Thôn B, xã A, huyện Q, tỉnh Ngh, là vợ của bị hại.

3. Bà Bùi Thị C, sinh năm 1982; địa chỉ nơi thường trú: Thôn Bắc Lợi, xã A, huyện Q, tỉnh Ngh, là con của bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bà Mai Thị Kh, bà Bùi Thị C: Ông Bủi Văn H, sinh năm 1981; địa chỉ nơi thường trú: Số 141, đường HT06, phường Hiệp Th, Quận 12, Thành phố H, là người đại diện theo ủy quyền; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thị D, sinh năm 1987; địa chỉ nơi thường trú: Khu phố T, phường Tân B, thành phố D, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Th được Sở giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp giấp phép lái xe hạng D số 7401.3102.1977 ngày 01/12/2016 có giá trị đến ngày 01/12/2021.

Khoảng 15 giờ ngày 03/9/2020, Th điều khiển xe ô tô tải hiệu ISUZU, loại 7,5 tấn, biển số 60C-403.92 đi từ thành phố T, tỉnh B đến Công ty bao bì ở đường NE5 phường Ch, thị xã B, tỉnh B để lấy hàng. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, khi Th điều khiển xe chạy trên đường DE7 đến ngã ba giao nhau với đường NE5 cắt ngang thuộc khu phố 8, phường Ch, thị xã B, Thái điều khiển xe rẽ trái vào đường NE5 hướng đi đến công ty JTM. Do điều khiển xe rẽ sớm không vào đến giao lộ nên khi xe ô tô biển số 60C-403.92 vừa rẽ trái ra đến giữa đường NE5 đã va chạm với xe mô tô không biển số, nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh- đen- bạc, số khung: RLHJA3914LY206183, số máy: JA39E1543958 do ông Bùi Văn C, sinh năm 1957, địa chỉ nơi thường trú: Thôn B, xã A, huyện Q, tỉnh Ngh, điều khiển lưu thông trên đường NE5 theo từ công ty JTM đến đường DE1 gây ra tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm ông C tử vong tại hiện trường.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô xe mô tô không biển số, nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh- đen- bạc, số khung: RLHJA3914LY206183, số máy: JA39E1543958, do bà Cao Thị Dung đứng tên đăng ký xe.

+ 01 xe ô tô tải hiệu ISUZU biển số 60C-40.392.

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60C- 403.92 số 092.376.

+ 01 Giấy phép lái xe hạng D số 7401.3102.1977

+ 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 60C-403.92, số 300.1612.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường, thể hiện:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã ba giao nhau đường NE5-DE7, được trải nhựa bằng phẳng, khô cứng; tầm nhìn lái xe không bị hạn chế, không có hệ thống đèn tín hiệu giao thông; chiều rộng phần phần đường NE5 hướng lưu thông từ công JTM đến đường DE1 rộng 7,5m được chia thành 2 làn đường, làn đường trong cùng rộng 3,3 m, làn đường ngoài rộng 4,2 m; phần đường DE7 dành cho xe lưu thông rộng 15m được chia thành 02 chiều chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 7,5 m.

- Lấy lề bên phải phần đường NE5 theo chiều hướng xe lưu thông từ công ty JTM đến đường DE1 làm lề chuẩn để làm điểm mốc. Lấy trụ biển báo trên đường NE5-DE7 nằm trong lề chuẩn làm điểm mốc.

- Xe ô tô tải biển số 60C-403.92 đỗ tại hiện trường nằm trên đường NE5, đầu xe hướng về công ty JTM, đuôi xe hướng về đường DE1, trục bánh trước bên trái cách lề chuẩn là 10,7 m, trục bánh trước bên phải cách lề chuẩn là 13 m, trục bánh sau bên trái cách lề chuẩn là 10.6 m, cách điểm mốc là 21,8 m.

- Vết cày của xe mô tô không biển số để mặt đường dài 19,7 m hướng từ công ty JTM đến đường DE1 chếch vào lề chuẩn, điểm đầu vết cày cách lề chuẩn là 2,4 m và cách trục bánh sau bên trái xe ô tô tải là 21,7 m, điểm cuối vết cày kết thúc bên trái của xe mô tô.

- Nạn nhân Bùi Văn C tử vong tại hiện trường, nằm bên phía lề chuẩn và ở phần đường DE7, đầu hướng về đường NE4, chân hướng ra lề chuẩn chếch về đường DE1. Khoảng cách từ đầu nạn nhân ra lề chuẩn là 1,9 m chân cách lề chuẩn là 1,2 m.

- Xe mô tô không biển số ngã nghiêng qua trái, nằm trong lề chuẩn, đầu xe hướng về đường NE4, đuôi xe hướng ra lề chuẩn về đường DE1, trục bánh trước cách ra lề chuẩn 2,3 m, đo vào đầu nạn nhân là 4,9 m, trục bánh sau cách lề chuẩn là 1,7 m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông, thể hiện:

- Xe ô tô tải biển số 60C-403.92 bị sây sát hông thùng xe phía sau bên trái, cách mặt đường 1,28 m; bung cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái; sây sát mân bánh sau bên trái; sây sát mặt ngoài vỏ bánh xe sau trái; cong khung sắt bảo vệ đèn tín hiệu phía sau bên trái cách mặt đường 1.0 m.

- Xe mô tô không biển số bị sây sát mép trái vỏ trước; sây sát đầu ốc phuộc trước trái, ống phuộc trái; bể góc dưới cảnh bửng bên trái; sây sát tay cầm trái, gương trái; cong cần số, gác chân trước trái về sau; sây sát ốp hông trái, mặt trái yên xe, sây sát gác chân sau trái, ba ga sau trái; sây sát tay cầm phải, thắng tay phải, bung cảnh bửng phải; sây sát gách chân trước phải.

Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số 703A/GĐPY ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của Bùi Văn C là choáng đa chấn thương, chấn thương sọ não, vỡ lún xương sọ, xuất huyết nội sọ, dập rách cơ, bó mạch thần kinh thượng đòn trái. (*Bút lục 35-36*)

Theo Kết luận giám định số 171/C09B ngày 17/2/2022 của Phân Viện khoa học hình sự Bộ công an, kết luận:

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 60C-403.92 với xe mô tô không biển số năm trước đầu vết cày ký hiệu số 2 (vết cày xe mô tô không biển số) và thuộc phần đường bên phải đường NE5 theo hướng từ Công ty JTM về hướng DE1, không đủ cơ sở xác định thuộc làn đường nào.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô không biển số tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông.

Ngày 28/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B xử lý vật chứng: Giao trả 01 xe mô tô hiệu Honda không có biển số, số khung RLHJA3914LY206.183, số máy: JA39E1543958 cho bà Cao Thị D; giao trả 01 xe ô tô tải biển số 60C-40.392, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60C-403.92 số 092.376, 01 Giấy phép lái xe hạng D số 7401.3102.1977, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 60C-403.92, số 300.1612, 01 Giấy chứng minh nhân dân số 1861.94309 cho Trần Văn Th.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn Th đã thỏa thuận bồi thường số tiền 105.000.000 đồng cho ông Bùi Văn H, là đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Bùi Văn C. Ông H không yêu cầu giải quyết gì thêm và có đơn xin bãi nại cho Phạm Văn Th.

Tại cơ quan điều tra:

- Bị cáo Phạm Văn Th khai nhận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 03/9/2020, khi Th điều khiển xe chạy trên đường DE7 đến ngã ba giao nhau với đường NE5 cắt ngang thuộc khu phố 8, phường Ch, thị xã B, Th điều khiển xe rẽ trái vào đường NE5 hướng đi đến công ty JTM. Do điều khiển xe rẽ sớm không vào đến giao lộ nên khi xe ô tô biển số 60C-403.92 vừa rẽ trái ra đến giữa đường NE5 đã va chạm với xe mô tô không biển số, nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh- đen- bạc, số khung: RLHJA3914LY206183, số máy: JA39E1543958 do ông Bùi Văn Công điều khiển lưu thông trên đường NE5 theo từ công ty JTM đến đường DE1 gây ra tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm ông C tử vong tại hiện trường. Sau tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 105.000000 đồng.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Văn H trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bị cáo Th về hành vi gây tai nạn làm ông Bùi Văn C tử vong tại hiện trường. Sau tai nạn bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 105.000.000 đồng, nên ông không có yêu cầu gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cao Thị D trình bày: Xe mô tô không biển số, nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh- đen- bạc, số khung: RLHJA3914LY206183, số máy: JA39E1543958, là thuộc quyền sở hữu của ông C, do ông C không có địa chỉ thường trú tại Bình Dương nên có nhờ bà đứng tên

đăng ký giấy chứng nhận xe. Xe này bà đã nhận lại từ Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã B. Trong vụ án này, bà không có yêu cầu gì.

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSBC ngày 22/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa;

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Th đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn C đã nhận số tiền 105.000.000 đồng, do bị cáo Phạm Văn Th bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

- Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát đã trả lại xe mô tô xe mô tô không biển số, nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh-đen- bạc, số khung: RLHJA3914LY206183, số máy: JA39E1543958, cho bà Cao Thị Dung; trả 01 xe ô tô tải hiệu ISUZU biển số 60C-40.392; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60C- 403.92 số 092.376; 01 Giấy phép lái xe hạng D số 7401.3102.1977; 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 60C-403.92, số 300.1612 cho bị cáo Phạm Văn Th, nên không đặt ra xử lý.

- Bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng truy tố, không tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi

và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện:

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn Th khai nhận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 03/9/2020, tại ngã ba giao nhau đường DE7-NE5 thuộc khu phố 8, phường Ch, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Phạm Văn Th có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 60C-403.92 chạy trên đường DE7 (đường nhánh) rẽ trái sớm hướng đến công ty JTM không vào đến tâm giao lộ, không nhường đường cho xe mô tô do Bùi Văn C điều khiển trên đường NE5 hướng đi từ công ty JTM chạy đến gây ra tai nạn giao thông, làm ông C tử vong tại hiện trường. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Sơ đồ hiện trường, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Do đó, hành vi của bị cáo Th đã phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng với Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất: Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng của ông Bùi Văn C, nên cần có hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo đã thực hiện để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 105.000.000 đồng; đại diện gia định bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha là ông Phạm Trọng L được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất; có cụ cố nội là ông Phạm Trọng H, bà Lê Thị L được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[4] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, cũng đủ khả năng để bị cáo tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Đồng thời, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[5] Xét hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo Thái phù hợp, nên chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 48, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125, 136 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th: 01 (một) năm tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường Th, thị xã B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Phạm Văn Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 60/L-TABC ngày 23/12/2022 đối với bị cáo Phạm Văn Th.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn C đã nhận số tiền 105.000.000 đồng, do bị cáo Phạm Văn Th bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát đã trả lại xe mô tô xe mô tô không biển số, nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh-đen- bạc, số khung: RLHJA3914LY206183, số máy: JA39E1543958, cho bà Cao Thị D; trả 01 xe ô tô tải hiệu ISUZU biển số 60C-40.392; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 60C- 403.92 số 092.376; 01 Giấy phép lái xe hạng D số 7401.3102.1977; 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 60C-403.92, số 300.1612 cho bị cáo Phạm Văn Th, nên không đặt ra xử lý.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Phạm Văn Th phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát.
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: VP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Cẩm Hằng